

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 11-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Lâm;

Ông Dương Văn Tính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Êm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp 3, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn C và bà Lâm Thị G; Có vợ và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Huỳnh Thái D, sinh ngày 09/9/2006; Nơi cư trú: ấp 3, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

Huỳnh Văn C, sinh năm 1955; Nơi cư trú: ấp 3, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

Huỳnh Chí H, sinh ngày 26/12/1988; Nơi cư trú: ấp 3, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

Dương Hữu P, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 22/6/2022, tại khu vực cầu Nam Hang thuộc ấp 3, xã 2, huyện H, lực lượng kiểm soát của Chi cục Hải quan cửa khẩu T phối hợp Đội kiểm soát Hải quan - Cục Hải quan Đồng Tháp và Công an huyện H, Công an xã 1 tuần tra phát hiện Huỳnh Văn L, Huỳnh Thái D (con ruột L, sinh ngày 09/9/2006) đang điều khiển phương tiện phà gỗ chạy hướng từ Campuchia về Việt Nam, yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra thì phát hiện trên phà đang chở một máy gặt đập liên hợp, lực lượng làm nhiệm vụ yêu cầu xuất trình giấy tờ liên quan nhưng L không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp về nhập khẩu hàng hóa trên nên tiến hành lập biên bản làm việc. Xét thấy, có dấu hiệu tội phạm nên Chi cục Hải quan cửa khẩu T chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) máy gặt đập liên hợp, hiệu KUBOTA DC 70, số khung DC-70H 507218, số máy V2403-BGJ 3805, Thái Lan sản xuất, đã qua sử dụng. Đây là hàng hóa bị can L mua từ Campuchia vận chuyển trái phép vào Việt Nam.

- 01 (một) phà bằng gỗ tạp, ngang 3,4 mét, dài 10,75 mét, cao 01 mét và 01 (một) máy dầu chạy phà loại D24, số ZH1110N-31352, Trung Quốc sản xuất, đã qua sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của ông Huỳnh Văn Cuôi, ông Cuôi không biết L sử dụng tài sản vào việc phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không xem xét.

Quá trình điều tra, bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSHN, ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật Hình sự, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha ruột là người có công với cách mạng quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 189, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) máy gặt đập liên hợp, hiệu KUBOTA DC 70, số khung DC-70H 507218, số máy V2403-BGJ 3805, Thái Lan sản xuất, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn L: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Hồng Ngự, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, việc lấy lời khai hay trình bày của bị cáo đều tự nguyện, không bị ép cung hay nhục hình nên hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều đúng quy định.

[2] Về tố tụng: Đây là vụ án hình sự, theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về hành vi “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” được quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật hình sự và vụ án xảy ra tại huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thì Tòa án có triệu tập các người làm chứng, nhưng tại phiên tòa thì các người làm chứng vắng mặt không rõ lý do (Mặc dù đã được triệu tập hợp lệ). Xét thấy, qua ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt họ, thì việc vắng mặt của các người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, vả lại các người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các người làm chứng.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn L khai:

Bị cáo cùng Huỳnh Thái D (con ruột của bị cáo) đang điều khiển phương tiện phà gỗ chạy hướng từ Campuchia về Việt Nam, bị cơ quan chức năng yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra thì khi đó trên phà đang chở một máy gặt đập liên hợp, lực lượng làm nhiệm vụ yêu cầu bị cáo xuất trình giấy tờ liên quan

nhưng bị cáo không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp về nhập khẩu hàng hóa. Tại Kết luận định giá tài sản số: 17/KLHĐĐGTS-TTHS ngày 15/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 (một) máy gặt đập liên hợp, hiệu KUBOTA DC 70, số khung DC-70H507218, số máy V2403-BGJ 3805, Thái Lan sản xuất, đã qua sử dụng. Trị giá: 290.000.000 đồng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” được quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật hình sự. Điều này thể hiện Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Huỳnh Thái D là con ruột của bị cáo (sinh ngày 09/9/2006) điều khiển phà gỗ cùng với bị cáo L qua Campuchia mua máy gặt đập liên hợp vận chuyển vào Việt Nam. Dương chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không xem xét.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật Hình sự như sau:

“1. Người nào vận chuyển qua biên giới hoặc từ khu phi thuế quan vào nội địa hoặc ngược lại trái pháp luật hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc dưới 100.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

2. ...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm...”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, sự kiểm soát hàng hóa qua biên giới ở các cửa khẩu, làm ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại cửa khẩu. Bị cáo biết rõ phải khai báo Hải quan mọi việc khi qua lại cửa khẩu, nhưng bị cáo lại cố ý không khai báo hàng hóa đã mua tại Campuchia mang về Việt Nam, cụ thể là máy gặt đập liên hợp thì hồ sơ, trình tự thủ tục nhập khẩu máy móc, thiết bị đã qua sử dụng theo quy định tại Điều 8 Quyết định số: 18/2019/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ nhưng bị cáo không thực hiện theo quy định, như vậy bị cáo đã xem thường pháp luật, không tuân thủ các quy định, quy tắc khi xuất, nhập cảnh, trong khi đó quy định của pháp luật rất rõ ràng, cụ thể và thông thoáng đối với cá nhân khi xuất, nhập cảnh để mua bán hàng hóa (có niêm yết tại các cửa khẩu). Do đó với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi bị cáo đã thực hiện, cần phải có một hình phạt tương xứng, để nhằm có điều kiện giáo dục bị cáo từ bỏ con đường phạm tội, trở thành công dân tốt, có ích cho bản thân, gia đình và xã hội, cũng như có ý thức tốt trong việc chấp hành pháp luật và tuân theo các quy tắc ứng xử của đời sống xã hội chủ nghĩa. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thuộc thành phần lao động phổ thông, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế. Nên nghĩ cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đồng thời qua đó thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong vụ án có nhiều tình tiết giảm nhẹ..., nên xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho Chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt. Đó là tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tại phiên tòa, bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 189, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm là chưa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo vì bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, học vấn thấp, có nơi cư trú rõ ràng, trong vụ án có nhiều tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nên cần xem xét để áp dụng đối với bị cáo cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha là người có công với Cách mạng nên áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị phù hợp nên chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, thu nhập không ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 189, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng

hóa qua biên giới”.

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/11/2022).

Giao bị cáo Huỳnh Văn L cho Ủy ban nhân dân xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Huỳnh Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) máy gặt đập liên hợp, hiệu KUBOTA DC 70, số khung DC-70H 507218, số máy V2403-BGJ 3805, Thái Lan sản xuất, đã qua sử dụng.

Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 10 năm 2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Nhà tạm giữ Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Chí Thức